

CTCP CẢNG ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2023/CBTT-HĐQT

Đồng Nai, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ  
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
  - Mã chứng khoán: PDN
  - Địa chỉ trụ sở chính: 1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
  - Điện thoại: 02513.832225
  - Fax: 02513.831259
  - Người thực hiện công bố thông tin: Huỳnh Ngọc Tuấn  
Chức vụ: Người đại diện công bố thông tin
- Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố (\*):**

Ngày 18/01/2023 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai công bố giải trình kết quả sản xuất kinh doanh giữa hai kỳ báo cáo tài chính quý 4 năm 2022 biến động trên 10%.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai vào ngày 18/01/2023 tại đường dẫn [www.dongnai-port.com/Quan hệ cổ đông](http://www.dongnai-port.com/Quan_hệ_cổ_dòng).

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin

  
Huỳnh Ngọc Tuấn

Số: 3.5.../CĐN-TCKT

Đồng Nai, ngày 18 tháng 04 năm 2023

V/v : Giải trình kết quả SXKD giữa 2 kỳ  
báo cáo biến động trên 10%

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán T/P Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc “ Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2022 và quý 4 năm 2021. Công ty cổ phần cảng Đồng Nai giải trình nguyên nhân dẫn đến sự biến động kết quả kinh doanh trên 10% giữa 2 kỳ báo cáo như sau:

Chỉ tiêu	Quý 4/2022	Quý 4/2021	Chênh lệch	% so với cùng kỳ
Tổng doanh thu	269.264.354.362	218.069.625.253	51.194.729.109	123,5 %
Tổng chi phí	213.382.066.015	178.909.944.534	34.472.121.481	119,3%
Lợi nhuận trước thuế	55.882.288.347	39.159.680.719	16.722.607.628	142,7 %
Lợi nhuận sau thuế	41.046.114.890	31.009.018.518	10.037.096.372	132,4 %

#### Nguyên nhân :

+ **Tổng doanh thu quý 4 năm 2022 so với cùng kỳ tăng 23,5%**, trong đó : doanh thu hoạt động khai thác tăng 22,6% ; doanh thu hoạt động tài chính tăng 83,13% và doanh thu hoạt động khác giảm 33,97%.

Doanh thu hoạt động khai thác quý 4 năm 2022 tăng so với cùng kỳ là do Việc chuyển đổi mô hình quản lý Hải quan của Hải Quan Đồng Nai, thành lập Chi cục Hải Quan Cửa Khẩu Cảng Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi để Cảng Đồng Nai có thể khai thác thêm nhiều mặt hàng thông qua Cảng trong đó có một số mặt hàng trước đây chưa được phép khai thác như: Giấy phế liệu, Nhựa phế liệu, v.v... Bên cạnh đó, Cục Hải Quan Đồng Nai chính thức đưa hệ thống máy soi chiếu container vào vận hành tại Cảng Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong việc kiểm tra và thông quan hàng hóa, đây cũng là cơ hội cho cộng đồng doanh nghiệp xuất nhập khẩu, doanh nghiệp chủ động và thuận lợi hơn khi làm thủ tục Hải quan, thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu tại Cảng Đồng Nai, đặc biệt đối với hàng nhập khẩu có đích đến là Cảng Đồng Nai. Đồng thời việc Tp.HCM triển khai thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng cảng biển (Hạ tầng cảng biển) trên địa bàn từ ngày 01/04/2022 đã tạo điều kiện thuận lợi rất lớn cho Cảng Đồng Nai khai thác tuyến dịch vụ vận chuyển sà lan từ Cảng Đồng Nai đi các cảng khu vực Cái Mép, kể cả tuyến vận chuyển sà lan về các cảng khu vực Tp.HCM làm cho sản lượng ngành hàng container tăng 62,9% so với cùng kỳ . Bên cạnh đó Cầu cảng B5 (30.000 DWT) được đưa vào khai thác chính thức từ cuối năm 2021 tạo nhiều thuận lợi cho việc tiếp nhận tàu lớn, giữ chân khách hàng mới như Xi lò cao. Trang thiết bị tại cảng được bổ sung với công suất phù hợp

đáp ứng được nhu cầu xếp dỡ của các mặt hàng định hướng phát triển thêm trong năm 2022 như tôn cuộn, đồng thời tăng sức nâng cầu bờ hiện có để bốc dỡ hàng hóa cho các loại tàu chạy hàng nội địa có tải trọng từ 10.000 - 12.000 DWT làm cho sản lượng ngành hàng tổng hợp tăng 4,28% so với cùng kỳ. Do sản lượng ngành hàng container và ngành hàng tổng hợp tăng dẫn đến doanh thu bán hàng tăng 22,6% so với cùng kỳ.

**+ Tổng Chi phí quý 4 năm 2022 so với cùng kỳ tăng 19,3% là do :**

\* **Chi phí giá vốn** tăng 16,2% so với cùng kỳ việc tăng này là do tăng chủ yếu ở các chi phí sau:

+Chi phí tiền lương quý 4 năm 2022 tăng 10,5% so với cùng kỳ là do quỹ tiền lương năm 2022 tăng so với năm 2021

+Chi phí khấu hao quý 4 năm 2022 tăng 2,3% so với cùng kỳ là do khấu hao của những tài sản tăng trong năm 2021 chuyển qua và của những tài sản tăng trong năm 2022

+Chi phí thuê ngoài quý 4 năm 2022 tăng 20,6% so với cùng kỳ là do tăng sản lượng thuê ngoài( chủ yếu tăng sản lượng thuê ngoài của dịch vụ vận tải thủy ngành hàng container)

\* **Chi phí bán hàng** tăng 46,4% so với cùng kỳ (chủ yếu tăng chi phí tiền lương, chi phí hội nghị)

\* **Chi phí QLDN** tăng với cùng kỳ là 48,5% ( chủ yếu tăng chi phí tiền lương, chi phí tiếp khách, chi phí nhiên liệu cấp cho CBCNV...).

\* **Chi phí tài chính** tăng 7,6% so với cùng kỳ (tăng chi phí lãi vay do tăng dư nợ gốc vay và lãi suất vay )

Từ các nguyên nhân trên, dẫn đến lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2022 tăng 32,4% so với cùng kỳ

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban TGD (b/c);
- Lưu VT;

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Huỳnh Ngọc Tuấn**